

Biểu mẫu 17
THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của
Trường Đại học Thủ Dầu Một năm học 2017 – 2018

I. Các ngành đào tạo đại học hệ chính quy: 28 ngành

1. Ngành: GIÁO DỤC HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ Kiến thức - Áp dụng được những kiến thức về lý luận chính trị, khoa học giáo dục trong việc tìm hiểu, nghiên cứu các vấn đề về quản lý giáo dục. - Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành về giáo dục học và khoa học quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hoạt động quản lý. - Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu về quản lý giáo dục trong việc tổ chức và thực hiện nhiệm vụ của chuyên viên hành chính giáo dục và cán bộ quản lý giáo dục.

		- Áp dụng được các kiến thức chuyên ngành về sư phạm vào quá trình dạy học và giáo dục ở các cơ sở giáo dục. - Vận dụng được các kiến thức về tổ chức nhân sự, về tham vấn tâm lý, về đảm bảo chất lượng trong giáo dục cho việc phát triển nguồn lực, chăm sóc đời sống tinh thần và đảm bảo chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục, các đơn vị doanh nghiệp. ❖ Kỹ năng: - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình, đàm phán trong học tập và trong công việc - Có kỹ năng thu thập, đánh giá thông tin, ra quyết định và giải quyết vấn đề hiệu quả, sáng tạo. - Sử dụng thành thạo một ngoại ngữ trong giao tiếp và nghiên cứu các tài liệu chuyên ngành. - Sử dụng thành thạo các phần mềm soạn thảo văn bản microsoft office: Word, Excel, power point và các phần mềm hỗ trợ trong công việc và nghiên cứu - Xây dựng kế hoạch và giải quyết công việc theo thẩm quyền dựa trên các quy định của pháp luật, của ngành giáo dục - Thực hiện được việc thu thập thông tin, thống kê, quản lý hồ sơ, lưu trữ tư liệu, số liệu phục vụ công tác quản lý được chặt chẽ, chính xác, đúng nguyên tắc. - Thiết kế, thực hiện được các dạng hoạt động giáo dục và hoạt động dạy học. - Thực hiện được các đề tài nghiên cứu khoa học về khoa học giáo dục, quản lý giáo dục.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT

		- Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Chuyên viên quản lý hành chính giáo dục trong các cơ quan quản lý giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo); - Chuyên viên (Chuyên viên văn phòng; Chuyên viên quản lý cơ sở vật chất và thiết bị trường học; Chuyên viên quản lý học sinh, sinh viên, tư vấn học đường; Chuyên viên phòng đào tạo, phòng đảm bảo chất lượng, phòng thanh tra giáo dục, phòng tổ chức cán bộ...) ở các cơ sở đào tạo (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học dạy nghề, cao đẳng, đại học); - Chuyên viên quản lý hành chính giáo dục trong các cơ sở giáo dục thường xuyên (Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, huyện, quận); cơ sở giáo dục cộng đồng (Trung tâm học tập cộng đồng); các cơ sở đào tạo bồi dưỡng, các cơ quan quản lý giáo dục của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, doanh nghiệp, dự án, các tổ chức giáo dục ngoài công lập...

		- Chuyên viên phụ trách công tác văn hóa, giáo dục trong các cơ quan chính quyền các cấp (Tỉnh, huyện, xã) và các tổ chức văn hóa giáo dục ở cộng đồng; - Cán bộ nghiên cứu trong các cơ quan nghiên cứu về quản lý giáo dục (Các viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu của các trường đại học, cao đẳng...). - Trợ giảng chuyên ngành quản lý giáo dục trong các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục (Các học viện quản lý giáo dục, trường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục cấp tỉnh, thành phố, các khoa quản lý giáo dục trong trường đại học và cao đẳng). Tham gia giảng dạy giáo dục học, giáo dục công dân tại các cơ sở giáo dục. - Cán bộ, nhân viên ở các tổ chức khác cần sử dụng đến kiến thức về QLGD.
--	--	--

2. Ngành: GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt	❖ Kiến thức - Vận dụng được các kiến thức về khoa học chính trị, an ninh quốc phòng, Khoa học Tự

	được	nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, ngoại ngữ, tin học, logic học, nghệ thuật,... vào việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục và nghiên cứu khoa học vào chuyên ngành Giáo dục Mầm non. - Vận dụng các kiến thức về khoa học tâm lí - giáo dục vào việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục và nghiên cứu khoa học vào chuyên ngành Giáo dục Mầm non. - Vận dụng các kiến thức chuyên ngành về sư phạm vào việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục và nghiên cứu khoa học vào chuyên ngành Giáo dục Mầm non. ❖ Kỹ năng: - Phân tích, nhận diện vấn đề và xác định các yêu cầu giáo dục vào hoàn cảnh cụ thể cần giải quyết. - Sử dụng tư duy biện luận để giải quyết vấn đề trong các hoạt động giao tiếp và chuyên môn trong nhà trường và xã hội. - Hình thành năng lực tự học, lập kế hoạch phát triển bản thân, làm việc độc lập và sáng tạo. - Hình thành năng lực giao tiếp phù hợp với bối cảnh xã hội - Hình thành năng lực làm việc nhóm hiệu quả, phù hợp với bối cảnh xã hội. - Sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp và đọc được một số tài liệu chuyên ngành ở mức độ cơ bản. - Hình thành năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập, thiết kế, tổ chức thực hiện, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, giáo dục, quản lý và nghiên cứu khoa học đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế. - Lập kế hoạch, thiết kế kế hoạch chăm sóc và các hoạt động giáo dục trẻ, nghiên cứu khoa học, đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế.
--	------	---

		- Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá và quản lí các hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ, các hoạt động nghiên cứu khoa học đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế. - Cải tiến và phát triển chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với thực tiễn và đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Giáo viên mầm non tại các trường Mầm non - Quản lý các cơ sở giáo dục mầm non - Chuyên viên tại các Phòng/Sở Giáo dục và Đào tạo, các trung tâm giáo dục, công ty giáo dục,... - Học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục Mầm non, Quản lý giáo dục hoặc học chuyển đổi sang các ngành gần như Tâm lý, giáo dục, ...

3. Ngành: GIÁO DỤC TIỂU HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ Kiến thức - Vận dụng được các kiến thức về khoa học chính trị, an ninh quốc phòng, Khoa học Tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, ngoại ngữ, tin học, logic học, nghệ thuật,... vào việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học vào chuyên ngành GD Tiểu học - Vận dụng các kiến thức về khoa học tâm lý - giáo dục vào việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học vào chuyên ngành GD Tiểu học - Vận dụng các kiến thức chuyên ngành về sư phạm vào việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học vào chuyên ngành giáo dục Tiểu học - Phân tích, nhận diện vấn đề và xác định các yêu cầu giáo dục vào hoàn cảnh cụ thể cần giải quyết.

		- Sử dụng tư duy biện luận để giải quyết vấn đề trong các hoạt động giao tiếp và chuyên môn trong nhà trường và xã hội. - Hình thành năng lực thích ứng với sự thay đổi và làm việc trong môi trường đa lĩnh vực, đa văn hóa. ❖ Kỹ năng: - Hình thành năng lực tự học, lập kế hoạch phát triển bản thân, làm việc độc lập và sáng tạo. - Hình thành năng lực giao tiếp phù hợp với bối cảnh xã hội - Hình thành năng lực làm việc nhóm hiệu quả, phù hợp với bối cảnh xã hội. - Sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp và đọc được một số tài liệu chuyên ngành ở mức độ cơ bản. - Hình thành năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập, thiết kế, tổ chức thực hiện, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học, giáo dục, quản lý và nghiên cứu khoa học đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế. - Lập kế hoạch, thiết kế kế hoạch chăm sóc và các hoạt động giáo dục trẻ, nghiên cứu khoa học, đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế. - Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá và quản lý các hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ, các hoạt động nghiên cứu khoa học đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế. - Cải tiến và phát triển chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với thực tiễn và đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định

		- Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Giáo viên giảng dạy chuyên môn trong các trường Tiểu học. - Chuyên viên tại các Phòng/Sở Giáo dục và Đào tạo, các trung tâm giáo dục, công ty giáo dục,... - Học lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục Tiểu học, Quản lý giáo dục hoặc học chuyển đổi sang các ngành gần như Tâm lý học, Giáo dục học,...

4. Ngành: SƯ PHẠM NGŨ VĂN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường

		Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ Kiến thức - Áp dụng các kiến thức cơ bản của một số ngành khoa học xã hội và nhân văn có liên quan đến ngành. - Sử dụng các thao tác cơ bản của công nghệ thông tin trong trình bày văn bản cũng như thiết kế giảng dạy môn học - Vận dụng kiến thức cơ sở của các phân môn thuộc khối kiến thức chung trong việc tiếp cận và nghiên cứu, giảng dạy ngữ văn - Áp dụng kiến thức chuyên ngành Ngữ văn, có thể giảng dạy và nghiên cứu Ngữ văn. ❖ Kỹ năng: - Sử dụng tư duy phản biện, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề chuyên môn - Xây dựng ý tưởng, giao tiếp bằng văn bản hoặc qua các phương tiện công nghệ - Khả năng làm việc nhóm và khả năng thích nghi nhằm đạt hiệu quả trong công việc. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Thực hành kỹ năng giảng dạy tốt môn Ngữ văn trong nhà trường Trung học phổ thông. - Khả năng cảm thụ, nắm bắt, hiểu biết, phân tích và đánh giá các hiện tượng văn học cũng như các tác giả, tác phẩm văn học. - Kỹ năng hướng dẫn học sinh tự tìm hiểu, học tập về văn học và ngôn ngữ. - Làm giáo viên dạy Ngữ văn ở các trường Trung học phổ thông và trung học cơ sở - Làm việc ở các cơ quan nhà nước, đoàn thể, xã hội.

		- Làm công tác biên tập ở các Tòa soạn báo, Đài phát thanh truyền hình...
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Làm giáo viên dạy Ngữ văn ở các trường Trung học phổ thông và trung học cơ sở - Làm việc tại các viện nghiên cứu ngôn ngữ, nghiên cứu văn học - Làm công tác biên tập ở các Tòa soạn báo, Đài phát thanh - truyền hình - Làm công tác hành chính tại cơ quan nhà nước, đoàn thể xã hội, công ty, doanh nghiệp Việt Nam và công ty, doanh nghiệp nước ngoài.

5. Ngành: SƯ PHẠM LỊCH SỬ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn. - Vận dụng được những vấn đề cơ bản về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn. - Vận dụng được kiến thức lịch sử, kiến thức về phương pháp giảng dạy vào việc giảng dạy lịch sử - Vận dụng được kiến thức lịch sử, kiến thức về phương pháp nghiên cứu vào việc phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử - Vận dụng được kiến thức lịch sử vào các lĩnh vực nghề nghiệp có liên quan (bảo tàng, du lịch, văn phòng, công tác Đảng) ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Giao tiếp và làm việc hiệu quả trong các nhóm chuyên môn và đa ngành.

		- Có kỹ năng thích ứng xã hội trong học tập và làm việc - Có kỹ năng quản lý thời gian và tự chủ trong học tập và làm việc Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu khoa học trong học tập và công việc. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Sử dụng thành thạo các phương pháp giảng dạy lịch sử truyền thống và hiện đại
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Giáo viên dạy lịch sử ở trường phổ thông, cán bộ nghiên cứu ở các viện nghiên cứu, cán bộ trong các cơ quan nhà nước, cơ quan truyền thông, xuất bản, thuyết minh viên ở bảo tàng, di tích lịch sử, hướng dẫn viên du lịch, nhân viên văn phòng.

6. Ngành: LUẬT

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ Kiến thức - Hiểu kiến thức khoa học xã hội và nhân văn, lý luận chính trị, đường lối quốc phòng, an ninh, ngoại ngữ, kiến thức ngành, lịch sử nhà nước và pháp luật - Phân tích, so sánh và ứng dụng kiến thức pháp luật cơ sở ngành và chuyên ngành ❖ Kỹ năng: - Kỹ năng giao tiếp, diễn giải, hùng biện - Kỹ năng làm việc nhóm - Kỹ năng tư duy, lập luận - Kỹ năng tin học văn phòng - Kỹ năng ngoại ngữ - Kỹ năng làm việc độc lập, tự chủ, khoa học và sáng tạo của một chuyên gia pháp luật - Sử dụng thành thạo các ứng dụng thông tin vào hoạt động chuyên môn.

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Làm việc trong các cơ quan Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp của Bộ máy nhà nước Việt Nam; - Làm việc trong các cơ quan, đoàn thể, tổ chức kinh tế; - Làm việc trong các văn phòng luật sư, văn phòng tư vấn và trợ giúp pháp lý; - Làm việc trong các cơ sở nghiên cứu và đào tạo chuyên ngành Luật; - Tiếp tục học các bậc học cao hơn của chuyên ngành nhà nước và pháp luật ở các cơ sở đào tạo luật của Việt Nam hay của nước ngoài.

7. Ngành: KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ Kiến thức - Áp dụng các kiến thức toán học ứng dụng, khoa học tự nhiên trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế. - Áp dụng các kiến thức về khoa học xã hội và các vấn đề khoa học xã hội đương đại trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế. - Áp dụng kiến thức cơ sở ngành vào giải quyết những nghiệp vụ kế toán phát sinh trong hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp. - Thực hiện các công việc kế toán tài chính, kế toán quản trị, khai báo thuế, kiểm toán tại doanh nghiệp, ngân hàng, công ty kiểm toán theo đúng quy định hiện hành; - Phân tích số liệu kế toán, báo cáo tài chính, đồng thời đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và ra quyết định kinh tế tài chính của đơn vị ❖ Kỹ năng: - Thực hiện giao tiếp và đàm phán dưới nhiều hình thức: văn bản, lời nói, công nghệ thông tin, ngoại ngữ,...

		- Áp dụng kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, làm việc độc lập, giải quyết vấn đề. - Vận dụng kỹ năng quản lý thời gian, tư duy khoa học và phản biện - Thực hiện được việc cung cấp các thông tin liên quan đến nghiệp vụ kinh tế phát sinh thông qua các chuẩn mực và quy định liên quan, ứng dụng công nghệ thông tin và trình bày thông tin dưới các dạng báo cáo thích hợp - Sử dụng thành thạo các phần mềm thực hành chuyên môn trong lĩnh vực kế toán. - Lập, phân tích và giải thích được các báo cáo kế toán.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán hệ Đại học chính quy có thể làm việc tại: - Các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ; - Các cơ quan tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thuế, kho bạc; - Các quỹ đầu tư, các trung tâm giao dịch chứng khoán; - Các tổ chức kinh tế tài chính; các đơn vị tư vấn kế toán, tài chính, công ty đầu tư, tư vấn dịch vụ kế toán kiểm toán;

		Cụ thể, sinh viên có thể làm việc tại các vị trí, chức danh sau: - Kế toán viên; - Kiểm toán viên; - Nhân viên kiểm soát nội bộ; - Cán bộ thuế; - Cán bộ ngân hàng, tín dụng, bảo hiểm, quỹ đầu tư.
--	--	--

8. Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức toán học ứng dụng, khoa học tự nhiên trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế. - Áp dụng các kiến thức về khoa học xã hội và các vấn đề khoa học xã hội đương đại trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế. - Vận dụng các lý thuyết về kinh tế, tài chính, quản trị vào học tập, nghiên cứu khoa học, thực tiễn nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực quản trị kinh doanh.

		- Phân tích các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. - Phân biệt những nghiệp vụ, mô hình quản trị của các doanh nghiệp. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Thực hiện giao tiếp và đàm phán dưới nhiều hình thức: văn bản, lời nói, công nghệ thông tin, ngoại ngữ,... - Áp dụng kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, làm việc độc lập, giải quyết vấn đề. - Có kỹ năng quản lý thời gian và tự chủ trong học tập và làm việc - Vận dụng kỹ năng quản lý thời gian, tư duy khoa học và phản biện. - Thực hiện được những nghiệp vụ của các trung gian tài chính - Sử dụng thành thạo các phần mềm thực hành chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. - Tổng hợp thông tin để đưa ra các quyết định giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu

	độ sau khi ra trường	chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Chuyên viên kinh doanh: Nhân viên kinh doanh, Trưởng cửa hàng bán lẻ, Giám đốc bán hàng vùng/khu vực, ... - Chuyên viên phân tích và tư vấn quản trị kinh doanh: Trợ lý phân tích và tổng hợp báo cáo về môi trường kinh doanh, tài chính, lập kế hoạch sản xuất, nhân sự, sản xuất, trợ lý xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh,... - Nhà quản trị cấp tác nghiệp ở các bộ phận chức năng khác nhau: Giám sát sản xuất; Quản đốc phân xưởng nhỏ; quản trị viên các phòng marketing, nhân sự, vật tư, chất lượng, ... - Nhà quản trị tổng quát: Giám đốc nhà máy; Giám đốc điều hành chi nhánh/khu vực, Giám đốc/Tổng giám đốc doanh nghiệp, tổ chức/tập đoàn, ... - Thành lập làm chủ doanh nghiệp và điều hành công ty,... - Thực hiện khởi nghiệp, thành lập và điều hành doanh nghiệp của cá nhân. - Thực hiện học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu hơn về quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

9. Ngành: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức toán học ứng dụng, khoa học tự nhiên trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế. - Áp dụng các kiến thức về khoa học xã hội và các vấn đề khoa học xã hội đương đại trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế. - Vận dụng các lý thuyết về kinh tế, tài chính – tiền tệ vào học tập, nghiên cứu khoa học, thực tiễn nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. - Phân tích các hoạt động tài chính của doanh nghiệp. - Phân biệt những nghiệp vụ của các trung gian tài chính. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Thực hiện giao tiếp và đàm phán dưới nhiều hình thức: văn bản, lời nói, công nghệ thông tin, ngoại ngữ,... - Áp dụng kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, làm việc độc lập, giải quyết vấn đề.

		- Có kỹ năng quản lý thời gian và tự chủ trong học tập và làm việc Vận dụng kỹ năng quản lý thời gian, tư duy khoa học và phản biện. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Thực hiện được những nghiệp vụ của các trung gian tài chính - Sử dụng thành thạo các phần mềm thực hành chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. - Tổng hợp thông tin để đưa ra các quyết định giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Các doanh nghiệp, các quỹ đầu tư, công ty kinh doanh bất động sản, công ty chứng khoán...

		- Các ngân hàng, công ty tài chính, công ty bảo hiểm... - Cụ thể sinh viên có năng lực để làm việc tại các vị trí, chức danh sau: + Giám đốc tài chính; + Giám đốc các chi nhánh ngân hàng. + Chuyên viên phân tích tài chính + Chuyên viên phân tích và đầu tư chứng khoán + Chuyên viên môi giới chứng khoán + Chuyên viên quản trị rủi ro + Chuyên viên tín dụng + Chuyên viên kinh doanh ngoại hối + Chuyên viên thanh toán quốc tế.
--	--	--

10. Ngành: HÓA HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với thực tiễn xã hội và ngành Hóa học. - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán và khoa học tự nhiên đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên nghiệp của ngành Hóa học. - Hiểu và nắm vững các kiến thức về lý thuyết hóa học và một số lĩnh vực hóa học ứng dụng có liên quan. - Sử dụng thành thạo một số phần mềm chuyên dụng nhằm hỗ trợ công việc nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức về hóa học và các vấn đề liên quan. - Thiết kế và thực hiện các thí nghiệm, cũng như phân tích và diễn giải các dữ liệu thu nhận được trong quá trình sản xuất và nghiên cứu có liên quan đến hóa học. - Thiết kế, hiện thực và đánh giá một nhiệm vụ nghiên cứu ở các cơ sở nghiên cứu khoa học và cơ sở sản xuất. ❖ <u>Kỹ năng:</u>

		- Khả năng làm việc độc lập, làm việc trên nhóm đa ngành. - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả. - Hình thành kỹ năng thực hành hóa học; Hiểu biết về nguyên lý hoạt động của một số thiết bị chuyên dụng hiện đại để nghiên cứu khoa học và phục vụ các công việc thực tế khác liên quan đến hóa học. Phát triển các hệ thống sản xuất thuốc, thực phẩm, qui trình phân tích, kiểm nghiệm dựa trên các công cụ kỹ thuật đương đại; Biết giải quyết những vấn đề mới, cũng như những thực tiễn đặt ra trong quá trình công tác. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Trình bày một vấn đề khoa học bằng hình thức văn bản, thuyết trình. - Đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành hóa học bằng tiếng Anh.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Cán bộ kỹ thuật tại các nhà máy, xí nghiệp, các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ hóa học, thực phẩm, môi trường, dược phẩm, xét nghiệm y tế, hóa mỹ phẩm, lương thực thực phẩm... - Các công ty sản xuất hóa chất, phân bón, thuốc trừ sâu; vật liệu xây dựng; khai thác chế biến dầu mỏ và khí đốt, xăng, dầu, nhớt; sản xuất giấy, dệt nhuộm, hương liệu, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, xử lý chất thải; các nhà máy sản xuất, chế biến trà, cà phê, nông thủy hải sản, đường sữa, nước giải khát... - Chuyên viên phân tích tại các phòng hoá nghiệm, phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm (KCS) của các nhà máy, xí nghiệp sản xuất, chế biến; các trung tâm kiểm nghiệm, trung tâm đo lường và kiểm tra chất lượng sản phẩm, trung tâm quan trắc môi trường... - Cán bộ nghiên cứu khoa học tại các viện nghiên cứu, các trung tâm khoa học. Ngoài ra, cũng có thể làm công tác giảng dạy chuyên môn liên quan đến các lĩnh vực hóa học tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp... Hoặc có thể tiếp tục học tập ở các chương trình đào tạo Sau đại học của ngành Hóa học, công nghệ kỹ thuật hóa học, hóa thực phẩm và các ngành có liên quan.
----	-------------------------------	---

11. Ngành: KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán, lý, hóa, khoa học và kỹ thuật vào nghiên cứu Khoa học môi trường. - Áp dụng được các kiến thức nền tảng của khoa học môi trường vào giải thích các nguyên nhân, cơ chế, đánh giá các tác động, hậu quả và đề xuất các giải pháp quản lý các vấn đề suy thoái tài nguyên môi trường đất, nước và không khí. - Có kiến thức chuyên ngành về kỹ thuật môi trường, quan trắc môi trường và an toàn sức khỏe môi trường. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả. - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp và đọc tài liệu chuyên ngành - Vận dụng thiết kế, thi công, lắp đặt và vận hành các hệ thống xử lý cho nước thải, nước cấp, khí thải, chất thải rắn và đất ô nhiễm. Vận dụng đo đạc, phân tích, đánh giá, dự báo và đề xuất giải pháp quản lý chất lượng môi trường đất, nước và không khí. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Vận dụng điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp quản lý an toàn sức khỏe môi trường cho các nhà máy, công ty, xí nghiệp.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định

		- Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Cử nhân ngành Khoa học Môi trường có thể có thể đảm nhiệm tốt các công việc như: chuyên viên môi trường, chuyên viên an toàn sức khỏe môi trường ở các cơ sở sản xuất, nhà máy xử lý chất thải, công ty cấp nước, nhà máy xử lý nước, khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, công ty, tổ chức về môi trường; hoặc giữ các vị trí quản lý tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, các Viện và Trung tâm Nghiên cứu Phòng Tài nguyên và Môi trường của các thành phố, quận, huyện.

12. Ngành: VẬT LÝ HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1/ CHUYÊN NGÀNH: QUANG HỌC ❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng kiến thức chung về toán, khoa học tự nhiên và KHXH vào học tập và nghiên cứu chuyên ngành Quang học. - Vận dụng kiến thức chuyên ngành Quang học dụng để giải quyết các vấn thực tiễn liên quan đến ứng dụng của ngành quang học quang phổ. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Khả năng thiết kế và tiến hành các thí nghiệm, phân tích và giải thích các dữ liệu trong lĩnh vực Quang học; - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả; - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp và đọc tài liệu chuyên ngành Quang học; - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Sử dụng tư duy phản biện để giải quyết vấn đề trong chuyên ngành Quang học; - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành các thiết bị chuyên ngành Quang học; - Phát triển các hệ thống thiết bị và công cụ hiện đại dựa trên các thiết bị và công cụ hiện có 2/ CHUYÊN NGÀNH: VẬT LÝ CHẤT RẮN ❖ <u>Kiến thức</u>
----	---	--

		- Áp dụng kiến thức chung về toán, khoa học tự nhiên và KHXH vào học tập và nghiên cứu chuyên ngành vật lý. - Vận dụng kiến thức chuyên ngành Vật lý chất rắn để giải quyết các vấn thực tiễn liên quan đến ứng dụng của các loại vật liệu gốm, vật liệu cách âm, cách nhiệt. ❖ Kỹ năng: - Khả năng thiết kế và tiến hành các thí nghiệm, phân tích và giải thích các dữ liệu trong lĩnh vực Vật lý chất rắn; - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả; - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp và đọc tài liệu chuyên ngành vật lý chất rắn; - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Sử dụng tư duy phản biện để giải quyết vấn đề trong chuyên ngành vật lý chất rắn; - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành các thiết bị chuyên ngành Vật lý chất rắn; - Phát triển các hệ thống thiết bị và công cụ hiện đại dựa trên các thiết bị và công cụ hiện có
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà	CDIO cấp độ 3

	trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp sản xuất, các công ty, các cơ sở sản xuất kinh doanh liên quan đến ngành vật lý ứng dụng và ngành công nghệ vật liệu, cán bộ nghiên cứu ở các viện, trung tâm, có khả năng ứng dụng kiến thức vật lý vào sản xuất và đời sống. - Giảng dạy vật lý ở các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và trung học phổ thông sau khi bổ sung một số kiến thức về nghiệp vụ sư phạm. - Có thể tiếp tục học tập ở các chương trình đào tạo Sau đại học.

13. Ngành: SINH HỌC ỨNG DỤNG

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt	❖ Kiến thức - Áp dụng được các kiến thức chung về Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội – nhân văn,

	được	ngoại ngữ, các kiến thức cơ bản về sinh học vào lĩnh vực sinh học ứng dụng. - Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành về Sinh học cơ bản. Vận dụng các kiến thức Sinh học ứng dụng chuyên ngành trong các lĩnh vực nông nghiệp đô thị, chăn nuôi, sinh vật cảnh, vi sinh – thực phẩm và y sinh. Ứng dụng các kiến thức về sinh học trong công việc thực tế về nông nghiệp đô thị, vi sinh – thực phẩm và y sinh tại các cơ sở nghiên cứu, cơ quan quản lý và cơ sở sản xuất. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Thể hiện tốt kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện. - Thực hiện được kỹ năng tự lên kế hoạch công việc và tiến hành thực hiện các quy trình làm việc trong ngành sinh học, công nghệ sinh học. - Thực hiện tốt kỹ năng nghiên cứu, bố trí thí nghiệm, thao tác kỹ thuật trong phòng thí nghiệm sinh học, công nghệ sinh học và ứng dụng sinh học trong nông nghiệp, trong môi trường. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia - Sử dụng thành thạo các thiết bị, máy móc trong phòng thí nghiệm Sinh học. - Thực hiện các quy định về an toàn kỹ thuật trong phòng thí nghiệm.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu

		online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Cán bộ nghiên cứu ở các viện, trung tâm, khu công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp sản xuất, các công ty, các cơ sở sản xuất kinh doanh liên quan đến sinh học, công nghệ sinh học, có khả năng ứng dụng kiến thức sinh học vào sản xuất và đời sống. – Làm công tác quản lý trong các công ty sản xuất, kinh doanh thiết bị, máy móc, hóa chất về sinh học. – Giảng dạy sinh học ở các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và trung học phổ thông sau khi bổ sung một số kiến thức về nghiệp vụ sư phạm. – Có thể tiếp tục học tập ở các chương trình đào tạo Sau đại học.

14. Ngành: KỸ THUẬT PHẦN MỀM

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học, và kỹ thuật vào ngành kỹ thuật phần mềm. - Phân tích vấn đề, nhận diện và xác định các yêu cầu tính toán phù hợp và giải quyết vấn đề đó. - Thiết kế, hiện thực và đánh giá một hệ thống dựa trên máy tính, một quá trình, một thành phần, hoặc một chương trình để đáp ứng các nhu cầu mong muốn. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.. - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp. - Sử dụng tư duy phản luận, giải quyết vấn đề và dẫn dắt khởi nghiệp trong ngành kỹ thuật phần mềm. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành hệ thống phần mềm. - Phát triển các hệ thống phần mềm hiện đại dựa trên các công cụ kỹ thuật đương đại.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu khoa học thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Các vị trí sau: Chuyên viên phân tích, thiết kế, cài đặt quản trị và bảo trì hệ thống phần

		mềm; Chuyên viên phân tích và thiết kế phần mềm; Chuyên viên phân tích và thiết kế dữ liệu; Chuyên viên phát triển phần mềm nhúng, di động, mã nguồn mở; Chuyên viên phát triển ứng dụng desktop và Web; Quản lý viên dự án phần mềm và công nghệ thông tin; Chuyên viên hỗ trợ phần mềm, Giáo viên, Giảng viên, Nghiên cứu viên về Kỹ thuật phần mềm. – Trong các lĩnh vực: các công ty kinh doanh/ sản xuất/ gia công phần mềm; các công ty kinh doanh nội dung số, bán hàng trực tuyến; các tổ chức, xí nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục – đào tạo và các cá nhân ứng dụng phần mềm và công nghệ thông tin.
--	--	--

15. Ngành: HỆ THỐNG THÔNG TIN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học, và kỹ thuật vào ngành hệ thống thông tin - Phân tích vấn đề, nhận diện và xác định các yêu cầu tính toán phù hợp và giải quyết vấn đề đó. - Thiết kế, hiện thực và đánh giá một hệ thống dựa trên máy tính, một quá trình, một thành phần, hoặc một chương trình để đáp ứng các nhu cầu mong muốn.

		❖ Kỹ năng: - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.. - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp. - Sử dụng tư duy phản luận, giải quyết vấn đề và dẫn dắt khởi nghiệp trong ngành hệ thống thông tin. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành hệ thống phần mềm. - Phát triển các hệ thống thông tin hiện đại dựa trên các công cụ kỹ thuật đương đại.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu khoa học thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Các vị trí sau: Quản trị viên cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin; Chuyên viên phân tích và thiết kế hệ thống thông tin; Chuyên viên phân tích và thiết kế dữ liệu; Chuyên viên phát triển ứng dụng desktop, Web và di động; Quản lý viên dự án công nghệ thông tin; Nhà tư vấn hệ thống thông tin; Giáo viên. - Trong các lĩnh vực cụ thể sau: các công ty kinh doanh/ sản xuất/ gia công phần mềm; các công ty kinh doanh nội dung số, bán hàng trực tuyến; các tổ chức, xí nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục – đào tạo và các cá nhân ứng dụng phần mềm và công nghệ thông tin.

16. Ngành: QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng được các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học, kỹ thuật và các kiến thức cơ sở ngành vào việc tìm hiểu, nghiên cứu các nội dung chuyên ngành Quản lý Công nghiệp. - Áp dụng các kiến thức chuyên ngành về quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý công nghệ, quản lý dự án vào việc phân tích và giải quyết các vấn đề trong doanh nghiệp. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Giao tiếp hiệu quả (nghe, nói, đọc, viết và các phương tiện phi ngôn ngữ) trong công việc. - Làm việc nhóm, đàm phán trong công việc. - Sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Hoa) và tin học (word, excel, powerpoint, phần mềm thống kê: spss,..) hiệu quả trong công việc. Phân tích, đánh giá được thực trạng của Doanh nghiệp để xác định các vấn đề liên quan đến chuyên ngành doanh nghiệp đang gặp phải. - Xây dựng được kế hoạch và các giải pháp để giải quyết vấn đề của doanh nghiệp.

		- Thiết lập ý tưởng, thiết kế, triển khai và đánh giá được các hệ thống trong doanh nghiệp.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu khoa học thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Giảng dạy ở các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, các viện Nghiên cứu – Kinh doanh/ Tiếp thị (marketing & commerce) – Nghiên cứu thị trường (market researching) – Đánh giá và tìm nhà cung cấp nguyên vật liệu (materials supplier auditing & sourcing) – Thu mua nguyên vật liệu (materials purchasing) – Lập kế hoạch kinh doanh/ kế hoạch sản xuất (business planning/ production planning) – Điều hành sản xuất (manufacturing operation) – Quản lý chất lượng (quality management) – Quản lý chuỗi cung ứng (supply chain management)

		– Tuyển dụng & quản trị nhân sự (personnel recruitment and management) – Kho vận (warehouse management)
--	--	--

17. Ngành: KỸ THUẬT ĐIỆN

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học, và kỹ thuật vào ngành Kỹ thuật Điện - Xác định các yêu cầu, phân tích, tính toán hệ thống điện - tự động. - Thiết kế và đánh giá một hệ thống điện – tự động để đáp ứng các yêu cầu mong muốn ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.. - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp. - Sử dụng tư duy phản luận, giải quyết vấn đề và dẫn dắt khởi nghiệp trong ngành Kỹ thuật điện - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, và vận hành hệ thống điện - tự động.

III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp ngành Kỹ thuật Điện - Điện tử có thể làm việc tại các công ty trong nước và nước ngoài, các công ty nhà nước hoặc tư nhân trong lĩnh vực Điện - Điện tử hoặc lĩnh vực khác liên quan.

18. Ngành: KỸ THUẬT XÂY DỰNG

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt	❖ Kiến thức - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học, và kỹ thuật vào ngành Kỹ thuật

	được	Xây dựng. - Áp dụng được các văn bản và qui định Pháp luật Việt Nam có liên quan đến ngành vào thực hành nghề nghiệp. - Áp dụng được các kiến thức về quản trị doanh nghiệp và khởi nghiệp. - Phân tích ứng xử của công trình chịu tác động của các yếu tố. - Đánh giá sự phù hợp của các loại kết cấu và vật liệu xây dựng sử dụng cho kết cấu công trình. - Đánh giá và xác định giải pháp xây dựng phù hợp với điều kiện địa chất, thủy văn công trình. ❖ Kỹ năng: - Giao tiếp hiệu quả (nghe, nói, đọc, viết và các phương tiện phi ngôn ngữ) trong công việc. - Có khả năng thuyết trình, bảo vệ quan điểm trước các ý kiến phản biện. - Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả. - Vận dụng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề trong ngành kỹ thuật xây dựng. - Đánh giá vấn đề, hình thành ý tưởng, tính toán, thiết kế các công trình xây dựng. - Đọc, hiểu và trình bày ý tưởng trên các bản vẽ kỹ thuật liên quan đến ngành xây dựng. - Lựa chọn công nghệ và tổ chức thi công xây dựng công trình đảm bảo an toàn lao động cho con người và bảo vệ môi trường. - Phân tích kinh tế - kỹ thuật của dự án, quản lý dự án.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà	CDIO cấp độ 3

	trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Tư vấn thiết kế: Tính toán, thiết kế kết cấu các công trình dân dụng và công nghiệp/công trình cầu đường. – Tư vấn giám sát: Giám sát thi công các công trình xây dựng cơ bản – Quản lý thi công: Tổ chức, quản lý thi công các công trình dân dụng và công nghiệp/công trình cầu đường – Quản lý dự án, tư vấn đầu tư, tổ chức đấu thầu những công trình xây dựng cơ bản – Kiểm tra, giám sát an toàn lao động tại công trường – Đảm bảo chất lượng công trình xây dựng – Kiểm định chất lượng công trình xây dựng – Quản lý xây dựng trong các cơ quan hành chính nhà nước

19. Ngành: KIẾN TRÚC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức căn bản về khoa học kỹ thuật, nghệ thuật, lịch sử, lý thuyết kiến trúc, xã hội nhân văn vào ngành thiết kế kiến trúc, nội thất. - Áp dụng được các văn bản và qui định Pháp luật Việt Nam có liên quan đến ngành vào thực hành nghề nghiệp. - Kiến thức căn bản chuyên ngành thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp. - Áp dụng các kiến thức nhất định về quy hoạch, cảnh quan và kỹ thuật hạ tầng để vận dụng cho việc thiết kế công trình. - Khả năng phân tích, tư duy lý luận Kiến trúc. - Kiến thức căn bản chuyên ngành thiết kế kiến trúc công trình dân dụng quy mô vừa và nhỏ, thiết kế & trang trí nội thất-ngoại thất, thiết kế đồ gia dụng. - Áp dụng các kiến thức nhất định về cảnh quan ngoại thất, kỹ thuật hạ tầng để vận dụng cho việc thiết kế nội thất & ngoại thất công trình. - Khả năng phân tích, tư duy lý luận Kiến trúc nội thất. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Kỹ năng thuyết trình phương án thiết kế kiến trúc, nội thất, kỹ năng đàm phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu tốt. - Đọc, viết, nói được tiếng Anh căn bản và chuyên ngành; - Kỹ năng quản lý, phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề hợp lý. - Phân tích một công trình, nhận diện, và xác định các yêu cầu của người sử dụng công trình trong mối quan hệ giữa chi phí, các qui định, tiêu chuẩn thiết kế. - Hình thành ý tưởng thiết kế, thiết kế sơ bộ, triển khai kỹ thuật cho đến khi công trình đưa vào sử dụng và vận hành. - Thiết kế nội, ngoại thất công trình. - Sử dụng thành thạo một số phần mềm thiết kế kiến trúc thông dụng như AutoCad, Sketchup, 3D MAX,...và các ứng dụng của tin học văn phòng. - Phân tích một không gian nội thất, nhận diện, và xác định các yêu cầu của người sử
----	---	---

		dụng công trình trong mối quan hệ giữa chi phí, các qui định, tiêu chuẩn thiết kế. - Hình thành ý tưởng thiết kế, thiết kế sơ bộ, triển khai kỹ thuật cho đến khi công trình đưa vào sử dụng và vận hành. - Thiết kế kiến trúc các công trình dân dụng quy mô vừa và nhỏ, thiết kế & trang trí thi công nội & ngoại thất công trình, thiết kế & thi công đồ gia dụng. - Sử dụng thành thạo một số phần mềm thiết kế kiến trúc & nội thất thông dụng như AutoCad, Sketchup, 3D MAX, ... và các ứng dụng của tin học văn phòng.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Hành nghề Kiến trúc sư trong các tổ chức tư vấn thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp, tư vấn thiết kế và thi công nội thất. – Có khả năng giám sát bản quyền thiết kế nội thất các công trình dân dụng, công nghiệp; – Có khả năng tham gia hoạt động trong các Ban quản lý dự án công trình xây dựng; trong các tổ chức Quản lý Nhà nước ngành thiết kế - xây dựng & trang trí nội thất; – Tham gia hoạt động trong các tổ chức đào tạo ngành thiết kế - xây dựng & trang trí nội thất.

20. Ngành: QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> – Tin học: Trình độ thực hành tin học tương đương trình độ B quốc gia. – Ngoại ngữ: Tiếng anh giao tiếp theo chuẩn TOEIC đạt 450 hoặc tương đương. – Có kiến thức về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách, pháp luật của Đảng Cộng Sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam; – Có kiến thức căn bản về khoa học kỹ thuật, nghệ thuật, xã hội và nhân văn liên quan đến hoạt động hành nghề. – Đào tạo đội ngũ kỹ sư Quản lý Đô thị sau khi ra trường có đủ kiến thức và năng lực đáp ứng cho các vị trí việc làm về quản lý đô thị và phát triển đô thị. – Đào tạo đội ngũ kiến trúc sư qui hoạch đô thị sau khi ra trường có đủ kiến thức và năng lực đáp ứng cho các vị trí việc làm về qui hoạch đô thị, quản lý và phát triển đô thị. ❖ <u>Kỹ năng:</u> – Nắm vững phương pháp triển khai, phân tích và thiết kế kiến trúc, có khả năng sáng

		tác độc lập và làm việc theo nhóm; – Có khả năng thiết kế Quy hoạch đô thị; – Có khả năng làm việc trong bộ máy quản lý cấp quận, phường/xã; – Quản lý quy hoạch và xây dựng; – Quản lý địa chính, quản lý nhà ở; – Quản lý dự án đầu tư xây dựng, thanh tra xây dựng; – Quản lý hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đô thị; – Quản lý hệ thống dịch vụ đô thị; – Quản lý khu đô thị, dự án bất động sản; – Có khả năng nghiên cứu các lĩnh vực liên quan đến quản lý và phát triển đô thị. – Sử dụng thành thạo một số phần mềm thiết kế kiến trúc thông dụng như AutoCad và các ứng dụng của tin học văn phòng. – Có khả năng thuyết trình phương án thiết kế. – Đọc, viết, nói được tiếng Anh căn bản và chuyên ngành; – Có khả năng quản lý, phân tích, tổng hợp và giải quyết vấn đề hợp lý – Có khả năng dự báo – Có kỹ năng tư duy biện luận, đàm phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu tốt
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Theo chuẩn đầu ra của ngành học.

21. Ngành: TOÁN HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội vào ngành Cử nhân Toán; - Phân tích vấn đề, nhận diện và xác định các yêu cầu tính toán phù hợp và giải quyết vấn đề đó. - Vận dụng kiến thức các môn chuyên ngành để có thể tự nghiên cứu, cập nhật công nghệ mới phục vụ công việc thực tế. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả.

		- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp và đọc tài liệu chuyên ngành. - Sử dụng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề trong chuyên ngành - Nghiên cứu, phát triển công nghệ mới dựa trên các công cụ kỹ thuật đương đại.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Cử nhân Toán có thể đảm nhiệm các công việc sau: - Tham gia vào các công đoạn của việc phát triển phần mềm ở các công ty phần mềm. - Làm việc ở các cơ quan phân tích chính sách kinh tế, công ty chứng khoán, ngân hàng ... - Đảm nhận các công việc liên quan đến tính toán và tin học ở các doanh nghiệp và tổ chức khác. - Giảng dạy ở các cơ sở giáo dục. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

		- Tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn. - Có khả năng học Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước.
--	--	--

22. Ngành: NGÔN NGỮ ANH

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1/ CHUYÊN NGÀNH: GIẢNG DẠY TIẾNG ANH ❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng kiến thức chung về KHXH, kinh tế, chính trị vào học tập và nghiên cứu phương pháp giảng dạy Tiếng Anh; nghiên cứu ngôn ngữ Anh. - Áp dụng kiến thức tiếng Việt để tư duy vào những kỹ năng sử dụng tiếng Anh; - Thành thạo kỹ năng tiếng Anh (đạt TOEIC 800 điểm, TOEFL iBT 90 điểm, IELTS 6.5 hoặc C1); - Ứng dụng kiến thức văn hóa và ngôn ngữ vào chuyên ngành Ngôn Ngữ Anh; - Thành thạo phương pháp giảng dạy tiếng Anh để phát triển năng lực sử dụng tiếng Anh;

	❖ <u>Kỹ năng:</u> - Sử dụng hiệu quả những loại hình học tập ngoại ngữ (online, face to face,...) để hỗ trợ cho công tác chuyên môn; - Giao tiếp hiệu quả bằng ngoại ngữ 2 ở chuẩn bậc 3/B1 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Bộ GD&ĐT/Khung tham chiếu châu Âu) trong các tình huống giao tiếp thông thường; - Làm việc nhóm và làm việc độc lập một cách hiệu quả, lập kế hoạch phát triển chuyên môn theo hướng học tập suốt đời; - Truyền đạt được kiến thức cho người học dưới dạng văn bản và ngôn bản bằng tiếng Anh một cách tốt nhất; - Vận dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ phù hợp với hoàn cảnh, tâm lý, độ tuổi người học; - Sử dụng thành thạo những kỹ năng Ngôn ngữ Anh trong hoạt động nghề nghiệp trong môi trường liên văn hóa; 2/ CHUYÊN NGÀNH: TIẾNG ANH KINH DOANH ❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng kiến thức chung về KHXH, kinh tế, chính trị vào học tập và nghiên cứu ngôn ngữ Anh; - Áp dụng kiến thức tiếng Việt để tư duy vào những kỹ năng sử dụng tiếng Anh; - Thành thạo kỹ năng tiếng Anh (đạt TOEIC 800 điểm, TOEFL iBT 90 điểm, IELTS 6.5 hoặc C1) - Ứng dụng kiến thức văn hóa và ngôn ngữ vào chuyên ngành Ngôn Ngữ Anh;
--	---

		- Thành thạo ngôn ngữ Anh trong lĩnh vực thương mại để phát triển năng lực sử dụng tiếng Anh; ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Sử dụng hiệu quả những loại hình học tập ngoại ngữ (online, face to face,...) để hỗ trợ cho công tác chuyên môn; - Giao tiếp hiệu quả bằng ngoại ngữ 2 ở chuẩn bậc 3/B1 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Bộ GD&ĐT/Khung tham chiếu châu Âu) trong các tình huống giao tiếp thông thường; - Làm việc nhóm và làm việc độc lập một cách hiệu quả, lập kế hoạch phát triển chuyên môn theo hướng học tập suốt đời; - Truyền đạt thông tin, kiến thức dưới dạng văn bản và ngôn bản bằng tiếng Anh một cách chính xác và hiệu quả trong môi trường kinh doanh; - Sử dụng kỹ năng biên phiên dịch để giao tiếp trong thảo luận, đàm phán với đối tác; - Sử dụng thành thạo những kỹ năng Ngôn ngữ Anh trong hoạt động nghề nghiệp trong môi trường liên văn hóa;
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành Giảng dạy tiếng Anh có thể làm việc tại các trường và trung tâm ngoại ngữ có chương trình giảng dạy tiếng Anh (chính khoá, tăng cường, bồi dưỡng). - Cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh chuyên ngành tiếng Anh kinh doanh có khả năng làm việc tại các công ty nước ngoài, liên doanh, hoặc các công ty Việt Nam phục vụ nhu cầu giao tiếp quốc tế, có khả năng tham gia thuyết trình, đàm phán, xử lý văn bản bằng tiếng Anh, liên lạc với đối tác nước ngoài, hỗ trợ trong các dự án quốc tế, xử lý các vấn đề phát sinh một cách hiệu quả.

23. Ngành: NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản của một số ngành khoa học xã hội và nhân văn có liên quan đến ngôn ngữ. - Sử dụng các thao tác cơ bản của công nghệ thông tin trong trình bày văn bản.

		- Đạt được khối lượng kiến thức khoa học xã hội nhân văn cần thiết đối với một cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc. - Đạt được các kiến thức toàn diện về tiếng Trung Quốc, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Trung Quốc (tương đương HSK cấp 5), đạt chuẩn ngoại ngữ hai đầu ra tương đương B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam. - Đạt được các kiến thức về chuyên ngành tiếng Trung kinh doanh và Biên phiên dịch. ❖ Kỹ năng: - Thể hiện tốt kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện. - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết về nghiệp vụ để công tác có hiệu quả trong ngành kinh doanh hoặc biên phiên dịch.. - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản về phương pháp học tập và nghiên cứu ở bậc đại học, có khả năng nghiên cứu khoa học, có ý thức tự học. Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể học tiếp lên bậc cao hơn. - Đạt trình độ ngoại ngữ chuẩn B1 (khung 6 bậc của Châu Âu) hoặc tương đương. - Đạt trình độ Tin học B quốc gia
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà	CDIO cấp độ 3

	trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Các cơ quan văn hóa, ngoại giao, du lịch, văn phòng đại diện, các công ty liên doanh với nước ngoài. – Các viện và trung tâm nghiên cứu ngôn ngữ học. – Giảng dạy ở các bậc đào tạo, các trung tâm ngoại ngữ – Ngoài ra còn có khả năng tiếp tục học lên cao ở trong hoặc ngoài nước.

24. Ngành: CÔNG TÁC XÃ HỘI

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ Kiến thức - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, an ninh quốc phòng. - Áp dụng kiến thức về tư duy biện luận, tâm lý học, xã hội học, văn hóa, tôn giáo, dân tộc, lịch sử, pháp luật, môi trường, logic học, thống kê, tin học và phương pháp nghiên cứu

	cứu khoa học làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn. - Áp dụng các lý thuyết về sự phát triển của con người và hành vi con người trong môi trường xã hội vào việc đánh giá các yếu tố sinh học, tâm lý, xã hội và môi trường tác động đến cá nhân, gia đình và cộng đồng; cũng như vào việc xây dựng các can thiệp nhằm hỗ trợ cho các cá nhân, gia đình và cộng đồng. - Vận dụng kiến thức về các đối tượng thân chủ đa dạng bao gồm trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghiện chất, công nhân, người di cư, các nhóm thiểu số đô thị. - Áp dụng kiến thức công tác xã hội trong các môi trường văn hóa - xã hội ở các địa bàn khu dân cư, khu nhà trọ, khu công nghiệp và hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội khác nhau như cơ sở xã hội, trường học, bệnh viện, trung tâm giáo dục lao động xã hội, trại giam, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước, chương trình/dự án phát triển cộng đồng. - Vận dụng kiến thức về đánh giá, can thiệp và lượng giá với cá nhân, gia đình, nhóm, tổ chức và cộng đồng. - Áp dụng những hiểu biết về công bằng kinh tế và công bằng xã hội để biện hộ cho các quyền con người. - Phân tích một cách phản biện và thúc đẩy các chính sách nhằm tăng cường quyền con người, công bằng kinh tế và công bằng xã hội. ❖ Kỹ năng: - Sử dụng ngoại ngữ theo quy định về chuẩn đầu ra ngoại ngữ của trường Đại học Thủ Dầu Một - Sử dụng máy tính và các phần mềm thông dụng vào công việc giao tiếp, tìm kiếm thông tin, soạn thảo văn bản, tính toán, trình bày và hỗ trợ chuyên môn. - Thực hiện giao tiếp và làm việc hiệu quả trong các nhóm chuyên môn và đa ngành.
--	---

		- Luyện tập kỹ năng học và tự học suốt đời. - Luyện tập kỹ năng quản lý thời gian và tự chủ. - Luyện tập kỹ năng thích ứng xã hội. - Luyện tập kỹ năng lãnh đạo. - Tham gia thực hành dựa trên nghiên cứu và nghiên cứu dựa trên thực hành. - Thực hiện khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề. - Thể hiện kỹ năng tư duy một cách hệ thống. - Thể hiện khả năng nhận biết và phân tích bối cảnh và ngoại cảnh tác động đến cơ sở làm việc, ngành nghề. - Thể hiện kỹ năng vận dụng kiến thức và thực tiễn.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Là cán bộ, chuyên viên mảng công tác xã hội của các Bộ, Sở, Phòng như: văn hoá - xã hội, giáo dục, pháp luật, tôn giáo, môi trường, an sinh xã hội, dân số, sức khỏe, truyền thông.

	– Nhân viên xã hội làm việc ở các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng, doanh nghiệp, tổ chức tư nhân, tổ chức tôn giáo, trường học, bệnh viện, cộng đồng ở thành thị và nông thôn. – Là cán bộ cung ứng dịch vụ và làm công tác xã hội tại các cơ sở và tổ chức xã hội như: Các hội bảo trợ xã hội; Các trung tâm nuôi dưỡng chăm sóc người có công với đất nước, người già cô đơn, người khuyết tật, trẻ em mồ côi; Các trung tâm giáo dưỡng và phục hồi nhân phẩm, cai nghiện ma túy, trại cải tạo, các trung tâm giáo dục lao động, các trung tâm tư vấn, các dự án phát triển - dự án xã hội. – Làm việc trong các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, các trung tâm, dự án phát triển xã hội. – Là cán bộ quản lý, làm việc cho các dự án phát triển cộng đồng, phát triển xã hội, tham gia các dự án xóa đói giảm nghèo, hướng nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên. – Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo trong lĩnh vực công tác xã hội, xã hội. – Tham gia trợ giảng ở các trường có đào tạo Công tác xã hội hệ Đại học, Cao đẳng, Trung cấp; hoặc là kiểm huấn viên thực tập Công tác xã hội.
--	---

25. Ngành: QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường

		Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học tự nhiên vào ngành quản lý tài nguyên và môi trường. - Phân tích vấn đề, nhận diện và xác định các yêu cầu tính toán phù hợp và giải quyết vấn đề về môi trường. - Vận dụng được các công cụ quản lý môi trường vào công tác quản lý nhà nước về môi trường ở các cấp. - Vận dụng các kiến thức chuyên ngành vào việc vận hành các quy trình công nghệ môi trường. - Lập kế hoạch xây dựng các chương trình quản lý tài nguyên và môi trường cho cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội khác. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Hình thành hoạt động nhóm và áp dụng thực hiện các nhiệm vụ, công việc về quản lý tài nguyên và môi trường. - Viết ra các báo cáo giám sát, thẩm định, đánh giá tác động môi trường của các dự án. - Vận dụng tốt kỹ năng giao tiếp, đàm phán, thuyết phục cá nhân và cộng đồng trong các chương trình về quản lý tài nguyên và môi trường. - Xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường và đề xuất phương án công tác quản lý môi trường ở các cấp. - Xây dựng được các chương trình, xây dựng kế hoạch quản lý môi trường cho các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân. - Vận dụng các nội dung quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường tại các cơ quan,

		doanh nghiệp. - Ứng dụng các công cụ Thống kê, Kinh tế, Kỹ thuật vào phân tích và giải quyết các vấn đề môi trường.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	– Giảng dạy ở các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, các viện Nghiên cứu trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. – Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường như: Bộ TN&MT, Tổng cục môi trường, Sở TN&MT, Chi cục bảo vệ môi trường, Phòng TN&MT quận/huyện, bộ phận QLTN&MT cấp xã/ phường; các trung tâm quan trắc môi trường, – Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến môi trường: Bộ NN&PTNT; Sở NT&PTNT; Phòng NN&PTNT; Sở Du lịch; Sở Công thương, quản lý môi trường trong khối các cơ quan quốc phòng; cảnh sát môi trường. – Làm việc tại các phòng TN&MT trực thuộc Ban quản lý các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất. – Làm việc tại Bộ phận Quản lý môi trường trong các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, tổng công ty, các nhà máy sản xuất.

		– Làm chuyên viên tại các Công ty tư vấn, giám sát môi trường cho các dự án đầu tư trong và ngoài nước. – Làm cán bộ nghiên cứu và quản lý tại các viện môi trường tài nguyên, các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia, khu du lịch sinh thái, khu dự trữ sinh quyển, cán bộ của các tổ chức phi chính phủ. – Làm việc tại các trung tâm giáo dục truyền thông về môi trường, trung tâm giáo dục bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. – Tiếp tục nghiên cứu và học tập chuyên sâu trong lĩnh vực môi trường.
--	--	--

26. Ngành: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Có tư duy biện luận trong học tập và làm việc. - Có khả năng nghiên cứu khoa học phục vụ công việc và định hướng học tập suốt đời. - Trình bày các hiểu biết và phân tích các mối quan hệ giữa các thành tố trong hệ thống chính trị nói chung và hệ thống chính trị địa phương.

		- Phân tích và thực hiện các nghiệp vụ cơ bản của chu trình chính sách. - Thông hiểu và vận dụng pháp luật hiện hành giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức, hoạt động của nền HCNN. - Phân tích nội dung, chức năng và chu trình quản lý nhà nước chuyên ngành. ❖ Kỹ năng: - Kỹ năng tin học, ngoại ngữ (Theo quy định của Nhà trường). - Kỹ năng xã hội (Theo quy định của Nhà trường). - Kỹ năng nghiên cứu chuyên ngành, liên ngành, tư duy và sáng tạo. - Kỹ năng tiếp cận, áp dụng và cập nhật hệ thống VBQPPL trong thực tế công việc. - Kỹ năng xử lý công việc theo thủ tục, quy trình và thẩm quyền hành chính. - Kỹ năng soạn thảo và ban hành VBHC thông thường và VBQPPL. - Nghiệp vụ lưu trữ văn bản. - Kỹ năng quản trị văn phòng. - Kỹ năng tổ chức và điều hành hoạt động công sở.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3

V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Cử nhân ngành Quản lý nhà nước có khả năng đảm nhận các vị trí chuyên viên, viên chức, nhân viên trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và trong các loại hình doanh nghiệp.

27. Ngành: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	❖ <u>Kiến thức</u> - Áp dụng được các kiến thức cơ bản về toán học, khoa học, kỹ thuật và các kiến thức cơ sở ngành vào việc tìm hiểu, nghiên cứu các nội dung ngành Quản lý Đất đai. - Áp dụng được các kiến thức chuyên ngành về quản lý dữ liệu đất đai, quản lý quy hoạch, trắc địa, quản lý hành chính về đất đai, quản lý dự án vào việc phân tích và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn của địa phương, cơ quan, doanh nghiệp.

		- Phân tích, đánh giá, thực hiện hiệu quả các đề tài nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước. ❖ <u>Kỹ năng:</u> - Giao tiếp hiệu quả (nghe, nói, đọc, viết và các phương tiện phi ngôn ngữ) trong môi trường làm việc. - Làm việc nhóm, thuyết trình hiệu quả trong học tập và giải quyết công việc liên quan đến chuyên ngành. - Sử dụng hiệu quả ngoại ngữ (tiếng Anh) trong giao tiếp và đọc tài liệu chuyên ngành. - Tự học và nghiên cứu để nâng cao kiến thức một cách hiệu quả. - Thao tác các công cụ phần mềm hỗ trợ công việc - Xây dựng được kế hoạch và các giải pháp để giải quyết vấn đề của quản lý đất đai và quy hoạch địa phương. - Thiết kế, triển khai và đánh giá được các hệ thống đất đai và quản lý quy hoạch đô thị. - Viết ra các báo cáo.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	CDIO cấp độ 3
V	Khả năng học tập, nâng cao	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu

	trình độ sau khi ra trường	chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Tổng cục Quản lý đất đai thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Chi cục Quản lý đất đai, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Trung tâm Kỹ thuật địa chính, Trung tâm đo đạc bản đồ, Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp tỉnh. - Bộ phận Quản lý đất đai, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất cấp huyện, thị. - Địa chính xã, phường, thị trấn. - Cán bộ tư vấn pháp luật về đất đai; - Các công ty kinh doanh trong các lĩnh vực đo đạc địa chính, định giá đất và bất động sản, đầu tư phát triển và quản lý bất động sản. - Trường đại học, cao đẳng và trung cấp có các ngành đào tạo liên quan. - Viện nghiên cứu quản lý đất đai.

28. Ngành: ĐỊA LÝ HỌC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học
		Chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Đáp ứng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Thông tư 32/2015/TT-BGDĐT ngày 16/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông báo số 136/TB-BGDĐT ngày 07/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017 của Trường Đại học Thủ Dầu Một.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ	❖ <u>Kiến thức</u> - Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn làm cơ sở cho việc

	đạt được	tiếp thu các kiến thức chuyên môn - Vận dụng được những vấn đề cơ bản về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn. - Vận dụng được kiến thức đa ngành, kiến thức về phương pháp nghiên cứu vào việc phương pháp nghiên cứu khoa học địa lý. - Vận dụng được kiến thức địa lý vào các lĩnh vực nghề nghiệp có liên quan (lĩnh vực du lịch, văn phòng, tổ chức phi chính phủ). ❖ Kỹ năng: - Làm việc hiệu quả trong các nhóm chuyên môn và gần ngành. - Thích ứng xã hội trong học tập và làm việc - Tự chủ trong học tập và làm việc - Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu khoa học trong học tập và công việc. - Sử dụng được các phần mềm ứng dụng vào lĩnh vực chuyên ngành. - Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu truyền thống, hiện đại chuyên ngành và liên ngành.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Tư vấn SV học tập, sinh hoạt, nghiên cứu KH thông qua bộ máy GVCN, CVHT - Thực hiện miễn giảm học phí theo đúng Quy định - Hỗ trợ SV từ các cơ quan đoàn thể trong và ngoài trường. - Hệ thống internet miễn phí trong khuôn viên trường, với hệ thống truy cập dữ liệu online và trực tiếp tại thư viện...
IV	Chương trình đào tạo mà nhà	CDIO cấp độ 3

	trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có cơ hội học lên bậc cao hơn để hoạt động trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Làm việc trong các cơ quan nhà nước (Sở Lao động – Thương binh xã hội, Sở Tài nguyên môi trường, Sở Khoa học-công nghệ ...), Ủy ban nhân dân các cấp, các Viện, Trung tâm nghiên cứu, các dự án của các tổ chức quốc tế hoặc phi chính phủ và các công ty, doanh nghiệp kinh tế. - Hướng dẫn viên du lịch, nhân viên của các hãng lữ hành, công ty du lịch. - Chuyên viên của các cơ quan ban ngành về quản lý nhà nước về hoạt động du lịch (Ban quản lý các dự án đầu tư xúc tiến và phát triển du lịch; Phòng Văn hóa Thể thao và Du lịch). - Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu du lịch, các tổ chức và cơ sở đào tạo nhân lực du lịch, viện Địa lí, viện Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Bình Dương, ngày 28 tháng 9 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Lê Tuấn Anh